

Số: /BC-TH

Vĩnh Tiến, ngày 30 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số
Năm học 2023 - 2024

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của CSGD phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 606/SGDĐT-VP ngày 10/3/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Công văn số 1204/SGDĐT-GDTP&DH ngày 26/4/2024 của Sở GD&ĐT về đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2023-2024;

Thực hiện Kế hoạch số 655/KH-GDĐT ngày 21/9/2023 của Phòng GD&ĐT về Kế hoạch thực hiện UDCNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024;

Thực hiện Kế hoạch số 362/KH-PGDĐT ngày 04/5/2024 của Phòng GDĐT về kiểm tra công tác UDCNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024,

Trường Tiểu học Vĩnh Tiến – Cổ Am báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2023-2024 như sau:

I. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác phổ biến tuyên truyền

- Nhà trường đã tổ chức quán triệt chủ trương của Đảng, của ngành, cung cấp thông tin, khái niệm cơ bản về chuyển đổi số, công nghệ số, dịch vụ số và sự cần thiết phải chuyển đổi số; tích cực truyền thông, nâng cao nhận thức của nhà giáo, cán bộ quản lý, học sinh cha mẹ học sinh về công tác UDCNTT, chuyển đổi số.

- Truyền thông về chuyển đổi số hướng đến lợi ích của học sinh, phụ huynh; nâng cao văn hóa khai thác và ý thức sử dụng công nghệ thông tin từ gia đình đến nhà trường và xã hội nhằm hướng tới các ứng dụng lành mạnh, thiết thực, hiệu quả, góp phần hình thành xã hội thông tin, gắn kết với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho người sử dụng.

- Thực hiện một số bài tuyên truyền chuyển đổi số đến giáo viên, học sinh khuyến khích học sinh tham gia học trực tuyến tại gia đình, khai thác kiến thức trên mạng; Việc cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành đối với cả giáo viên và học sinh.

2. Việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị

Trong năm học nhà trường tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ công tác ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, kết quả

- Có 02 phòng học Tin học mỗi phòng có 19 máy tính kết nối Internet 20 đảm bảo 2 HS/máy; 10 máy tính phục vụ công tác quản lý và các đoàn thể.

- Có 02 phòng học ngoại ngữ, trong đó 01 phòng lab ngoại ngữ tiếp tục được đầu tư, bổ sung trang thiết bị trong đó có thiết bị số. với 36 bộ tai nghe kết nối và một bộ máy tính, 01 màn hình tương tác.

- Có 24 ti vi được trang bị đầy đủ tại các phòng học phục vụ trực tiếp công tác giảng dạy và học tập.

- 100% giáo viên có máy tính để thực hiện việc giảng dạy trên lớp.

- 01 phòng có trang bị thiết bị phục vụ các cuộc họp trực tuyến.

- Wifi đã phủ sóng toàn trường, mạng dây đã kết nối đến từng lớp học trực tiếp và các phòng bộ môn.

3. Công tác bồi dưỡng đội ngũ

- Tổ chức nhiều buổi tập huấn về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số như tập huấn việc thực hiện hồ sơ chuyên môn điện tử, thực hiện kí số, thực hiện học bạ số và những công nghệ cơ bản phục vụ việc giảng dạy, soạn bài cho giáo viên góp phần giúp giáo viên và học sinh chủ động, sáng tạo trong giảng dạy và học tập.

- Thành lập Tổ công nghệ thông tin hỗ trợ các giáo viên, tham gia tập huấn, tọa đàm, hội thảo liên quan đến năng lực số

- Tổ chức hội thảo trao đổi kinh nghiệm, giải đáp thắc mắc về công tác chuyển đổi số trong nhà trường.

4. Việc triển khai phần mềm mới, duy trì, nâng cấp phần mềm ứng dụng đang sử dụng

- Nhà trường tiếp tục triển khai phần mềm mới, duy trì, nâng cấp phần mềm ứng dụng đang sử dụng để thực hiện chuyển đổi số phù hợp, hiệu quả.

a) Trong quản lý (CSDL)

- Phần mềm quản lý cán bộ.

- Phần mềm trong quản lý trường học.

- Trong việc nộp, nhận các văn bản chỉ đạo, thực hiện thông tin hai chiều thường xuyên, kịp thời trên hệ thống quản lý văn bản HpNet.

- Trong quản lý tiền lương, chế độ, chính sách đối với CBGVNV.

- 100% CBGVNV đã tham gia gắn chip căn cước công dân, thẻ ATM.

- Tháng 10/2023, Nhà trường đã phân công cán bộ, giáo viên phụ trách công tác bồi dưỡng trực tuyến trên hệ thống LMS (đ/c Tuấn, Yên).

- Tổ chức cho 100% CBGVNV đăng ký lập tài khoản cá nhân trên Cổng dịch vụ công Quốc gia theo Công văn số 466/PGDDT ngày 13/9/2022.

- Nhà trường đã kịp thời cập nhật môn học trên CSDL ngành.

- Cập nhật đầy đủ mã định danh CSDL ngành đảm bảo sự đồng bộ giữa TEMIS và LMS theo công văn 201/PGDDT ngày 15/4/2022.

b) Chuyển đổi số trong quản trị trường học

- Đã kiện toàn tổ chức, bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn lực.

- Củng cố Tổ Công nghệ thông tin đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ công nghệ thông tin được đồng bộ và nhất quán đến từng bộ phận, gồm 02 đ/c PHT, TTCM tổ 1,2,3, và 5 thành viên khác có khả năng CNTT tốt.

- Xây dựng được các quy định về quản lý, thu thập dữ liệu giáo dục; các quy chuẩn, quy định về kết nối, liên thông dữ liệu.

- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng cho 100% GV theo trực tiếp và trực tuyến và đảm bảo được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên. Thúc đẩy việc nghiên cứu, sáng tạo và thử nghiệm các công nghệ số trong giáo dục, tổ chức kết nối, tập hợp, thúc đẩy phát triển CNTT giáo dục trong việc phát triển các sản phẩm ứng dụng nền tảng giáo dục số.

- Thực hiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công trách nhiệm, đảm bảo tuân thủ quy định về thông tin cá nhân, về sở hữu dữ liệu.

- Thực hiện chế độ báo cáo trên phần mềm đầy đủ, chính xác, kịp thời.

- Đã tiến hành ứng dụng hồ sơ điện tử gồm sổ điểm, học bạ, hồ sơ chuyên môn, áp dụng chữ ký số trong quản lý sổ điểm, học bạ và hồ sơ chuyên môn; ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin với phụ huynh trên nền tảng số.

- Khai thác và sử dụng có hiệu quả trang Website của nhà trường để đưa công khai các thông tin của trường thường xuyên; Cung cấp đầy đủ thông tin trên trang thông tin điện tử (cơ sở vật chất, chương trình học, đội ngũ, ...) theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Hồ sơ công việc tại nhà trường được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

c) Trong công tác tuyển sinh, PCGD

- Công tác tuyển sinh được thực hiện theo hướng dẫn Công văn số 996/SGDDĐT-KTKĐ, ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Sở GD&ĐT về việc Hướng dẫn tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2023 - 2024; Công văn 883/HD-UBND, ngày 16/5/2022 của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2023- 2024. Phụ huynh tự đăng nhập Hệ thống tuyển sinh đầu cấp tại địa chỉ <https://tsdc.haiphong.edu.vn> để đăng ký thực hiện tuyển sinh trực tuyến với tài khoản đã được Trường Mầm non cung cấp (gồm mã học sinh và mật khẩu).

- Công tác phổ cập GD-XMC thực hiện trên hệ thống đảm bảo chính xác, kịp thời (có các biểu mẫu in từ phần mềm).

d) Trong việc thu, chi

- Triển khai thực hiện phần mềm quản lý thu chi không sử dụng tiền mặt đảm bảo 100% thực hiện thu chi không sử dụng tiền mặt.

- Cơ bản các phụ huynh, giáo viên đã thực hiện không dùng tiền mặt đối với các loại quỹ theo quy trình: Phụ huynh -> tài khoản GVCN -> tài khoản trường (ngân hàng), sau đó kế toán có trách nhiệm chuyển những nội dung như CSVC, quản lý HS ngoài giờ, học liên kết sang kho bạc. Kết quả có 100% các

lớp và 100% phụ huynh thực hiện việc không dùng tiền mặt khi nộp các loại kinh phí.

d) Trong dạy - học, công tác chuyên môn

- 100% Giáo viên chủ nhiệm thực hiện sử dụng học bạ điện tử, sổ điểm điện tử.

- 100% giáo viên thường xuyên sử dụng công nghệ thông tin trên lớp:

- Có một số giáo viên tiếp tục kết hợp vừa dạy trực tiếp vừa dạy trực tuyến trên lớp.

Như vậy, công tác chuyển đổi số tiết kiệm tối đa chi phí học tập. Không giới hạn trong truy cập tài liệu học tập, chủ động trong việc học tập mọi lúc, mọi nơi và không gian.

II. QUY TRÌNH TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Nhà trường đã thực hiện theo đúng quy trình tự đánh giá như sau:

- Xây dựng Kế hoạch số 70/KH-TH ngày 06/5/2024 về kế hoạch tự kiểm tra đánh giá công tác ứng dụng CNTT,

- Ban hành quyết định số /QĐ-TH ngày 30/5/2024 về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2023-2024.

+ Hội đồng tiến hành tự đánh giá dựa trên các hồ sơ, minh chứng cụ thể và ghi chép biên bản đầy đủ, đúng quy định.

+ Hoàn thiện báo cáo công tác triển khai việc đánh giá mức độ chuyển đổi số.

+ Ra quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá số.

+ Việc lưu hồ sơ, minh chứng được sắp xếp đóng quyển thành 1 bộ lưu tại nhà trường.

III. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Đánh giá chung

a) Ưu điểm:

Năm học 2023-2024, nhà trường đã bám sát các văn bản chỉ đạo của cấp trên, nhà trường đã tập trung tuyên truyền công tác chuyển đổi số, chỉ đạo, triển khai đến 100% cán bộ giáo viên nhân viên thực hiện việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trên các mặt hoạt động của nhà trường, đoàn thể, cá nhân. 100% CBGVNV cơ bản đã có chuyển biến tích cực từ nhận thức đến việc làm, sử dụng khá thành thạo trong từng vị trí việc làm, đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục năm học 2023-2024.

- Phân công các thành viên phụ trách triển khai thực hiện cập nhật, báo cáo, hướng dẫn CBGVNV thực hiện tốt công tác CNTT.

- Thực hiện nghiêm túc công tác ứng dụng CNTT, chuyển đổi số:

b) Hạn chế: Một số giáo viên còn hạn chế trong việc soạn bài giảng điện tử. Việc dạy học trực tuyến sau khi học sinh được đến trường học tập trực tiếp.

2. Kết quả

Căn cứ vào kết quả tự đánh giá, Ban chỉ đạo và tổ công nghệ đánh giá mức chuyển đổi số của nhà trường như sau:

- Nhóm tiêu chí “*Chuyển đổi số trong dạy, học*”: Đạt 57/100 điểm, đạt Mức độ 2.

- Nhóm tiêu chí “*Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục*”: Đạt 78/100 điểm, đạt Mức độ 2.

(Kèm theo biên bản tự đánh giá)

IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

- Cấp Phòng tiếp tục có định hướng nội dung tập huấn giúp cho công tác Chuyển đổi số của các nhà trường thực hiện có hiệu quả.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Lưu: trang Web nhà trường, HSCDS,

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Hợi